

Số: 952/2019/QĐST-DS.

Quận 3, ngày 30 tháng 9 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2019, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 28/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Trụ sở: Lầu 8, 266-268 N Kỳ Khởi Nghĩa, Phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lã Ngọc Minh - Theo Văn bản ủy quyền số: 207/2019/UQ-TTT ngày 08/7/2019.

Bị đơn: Ông Nguyễn Minh Quốc N, sinh năm 1977 .

Địa chỉ: Võ Văn Tần, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Chung Vi Vũ - Theo Văn bản ủy quyền ngày 18/4/2019.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị S2, sinh năm 1975

Địa chỉ: Võ Văn Tần, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà S2: Ông Chung Vi Vũ - Theo Văn bản ủy quyền ngày 12/9/2019.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng; Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP S ngày 30 tháng 12 tháng 2010, tính đến ngày 19 tháng 9 năm 2019 ông Nguyễn Minh Quốc N còn nợ Ngân hàng TMCP S tổng số tiền là 675.156.833 đồng, trong đó nợ gốc: 487,152,482 đồng; nợ lãi quá hạn: 188.004.351 đồng.

Ông Nguyễn Minh Quốc N phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP S toàn bộ số nợ trên thành 05 đợt, cụ thể như sau:

- Đợt 1 vào ngày 30/9/2019: Trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng.
- Đợt 2 vào ngày 30/10/2019: Trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng.
- Đợt 3 vào ngày 30/11/2019: Trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng.
- Đợt 4 vào ngày 30/12/2019: Trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng.
- Đợt 5 vào ngày 30/01/2020: Trả 275.156.833 (Hai trăm bảy mươi lăm triệu một trăm năm mươi sáu ngàn tám trăm ba mươi ba đồng).

Ông Nguyễn Minh Quốc N còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc kể từ ngày 20/9/2019 theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng; Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP S ngày 30/12/2010 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trong trường hợp bị đơn ông Nguyễn Minh Quốc N vi phạm nghĩa vụ thanh toán như đã thỏa thuận thì nguyên đơn Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền yêu cầu ông Nguyễn Minh Quốc N phải trả một lần toàn bộ số tiền còn nợ.

2.2. Về án phí: Án phí Dân sự sơ thẩm do hòa giải thành là 15.503.137 đồng (Mười lăm triệu năm trăm lẻ ba ngàn một trăm ba mươi bảy đồng) ông Nguyễn Minh Quốc N tự nguyện chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí 12.057.263 đồng (Mười hai triệu không trăm năm mươi bảy ngàn hai trăm sáu mươi ba đồng) theo Biên lai thu số AA/2017/0021691 ngày 07/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q3;
- Chi cục THA DS Q3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vương Xuân Đức